

Bản án số: 291/2023/HS-ST
Ngày 07 tháng 11 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Bồi

Ông Lưu Văn Có

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 305/2022/HS-ST ngày 30 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 256/2022/QĐXXST - HS ngày 28 tháng 11 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 267/2022/HSST-QĐ ngày 20 tháng 12 năm 2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử ngày 29 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T (Tên gọi khác là *Dư*), sinh năm 1991, tại Khánh Hòa; Nơi ĐKNKTT: 146/12 đường Phương Sài, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị H;

Tiền án: Bản án hình sự phúc thẩm số 138/HSPT ngày 08/9/2011 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 13/02/2012, chưa chấp hành án phí của bản án. Bản án hình sự sơ thẩm số 36/HSST ngày 04/3/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 22/3/2015, đã chấp hành án phí của bản án. Bản án hình sự phúc thẩm số 33/HSPT ngày 14/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 03 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt từ ngày 06/5/2018, đã chấp hành án phí của bản án.

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 30/QĐ-XPHC ngày 12/4/2010 của công an xã VH, thành phố Z về hành vi vi phạm trật tự và an toàn xã hội với hình thức: phạt tiền 350.000đồng. Chưa chấp hành nộp phạt.

Nhân thân: Quyết định số 170/QĐ-UB ngày 19/8/2010 của Ủy ban nhân dân phường PS, thành phố Z áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, chấp hành xong ngày 23/11/2010; Quyết định số 478/QĐ-UB ngày 14/2/2004 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Z áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, chấp hành xong ngày 25/3/2006; Bản án hình sự sơ thẩm 249/2021/HS-ST ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z xử phạt 07 năm tù về tội “*Cướp giết tài sản*” và “*Trộm cắp tài sản*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2020.

Hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam A2 – Bộ Công an. Có mặt.

*** Bị hại:**

- Ông Quảng Đại T, sinh năm 1993 và Quảng Đại N, sinh năm 1996; Đồng nơi cư trú: 266/75 Thống Nhất, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1984; Nơi cư trú: 21 Bến Cá, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Phạm Hữu H, sinh năm 1995; Nơi cư trú: Thôn Phước Sơn, phường ND, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Lê Thị Hồng L, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn Vĩnh Phú, xã ST, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Quảng Trọng Thi, sinh năm 1962; Nơi cư trú: 266/75 Thống Nhất, phường PS, thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa.

- Ông Mai Thanh Tr, sinh năm 1981; Nơi cư trú: Hội Phú Nam 1, NP, thị xã NH, tỉnh Khánh Hòa.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Hòa A, huyện KP, tỉnh Đắk Lắk.

(Tất cả người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 4 năm 2020, trên địa bàn thành phố Z, Nguyễn Văn T đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ 1: khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08/4/2019, Nguyễn Văn T đi bộ trên các tuyến đường của thành phố Z, nhằm mục đích tìm ai để tài sản sơ hở thì trộm cắp. Khi đi đến nhà của ông Quảng Trọng Th địa chỉ số 266/75 đường Thống Nhất, phường PS, thành phố Z, T phát hiện cửa nhà không khóa nên liền lén vào bên trong nhà và lấy trộm 05 chiếc điện thoại di động được để trên kệ sách của phòng khách, gồm có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu xám (của ông Quảng Trọng Th); 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 3 màu đen (của ông Quảng Đại Th); 01 điện thoại di động hiệu Huawei GR5 màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 6S màu đen và 01 đồng hồ đeo tay hiệu Police (của ông Quảng Đại Nh). Sau đó, T đem 05 điện thoại di động vừa trộm cắp được bán cho một đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Lầu 7, phường VP, thành phố Z với giá 5.000.000 đồng.

Vụ 2: khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/01/2020, tại nhà của bà Lê Thị H có địa chỉ số 21 đường BC, phường PS, thành phố Z, T phát hiện cửa trên ban công tầng 2 không khóa nên liền lén lút trèo vào nhà và lấy trộm 01 điện di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ. Sau đó, T đem 02 điện thoại di động vừa trộm cắp được bán cho một đối tượng (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Lầu 7, phường VP, thành phố Z với giá 6.000.000 đồng.

Vụ 3: khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/02/2020, tại dãy nhà trọ có địa chỉ số 118/48 đường Trần Quý Cáp, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T phát hiện dãy nhà trọ không khóa cổng và cửa phòng trọ số 4 của ông Phạm Hữu H đang mở. Thấy

vậy, T lén lút đi vào phòng trọ của ông H và lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5A màu xám và 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius màu xám đen, biển kiểm soát số 79H1-563.50. Sau khi lấy cắp được các tài sản này, T bán điện thoại di động cho một đối tượng chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Lầu 7, phường VP, thành phố Z với giá 1.200.000 đồng và bán xe máy cho một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực công viên Võ Văn K với giá 4.000.000 đồng.

Vụ 4: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/3/2020, tại đây nhà trọ có địa chỉ số 28/12 đường Phan Đình G, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T phát hiện đây nhà trọ không khóa cổng nên lén lút đi vào. Tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị Hồng L, T dùng tuốc – nơ – vít tháo khoen cửa phòng, rồi lén lút đi vào phòng và lấy trộm 01 phong bì bên trong có số tiền 3.000.000 Việt Nam đồng; 01 túi nhựa màu đen, bên trong có một số trang sức, gồm: 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn titanium bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 mặt xỏ tỳ hưu; 01 dây chuyền kim loại màu bạc; 01 nhẫn kim loại màu bạc; 03 đôi hoa tai kim loại màu bạc; 02 đồng hồ không rõ hiệu. Sau khi trộm cắp được số tài sản trên, T lén lút đi ra khỏi đây nhà trọ thì bị người dân phát hiện, tri hô nên T bỏ chạy. Trong lúc bỏ chạy, T đánh rơi 02 chiếc đồng hồ và một số trang sức. Khi T chạy đến khu vực cầu Hộ thì vứt số trang sức còn lại xuống dưới cầu.

Vụ 5: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 14/3/2020, tại đây nhà trọ có địa chỉ số 20 đường Bến C, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T phát hiện đây nhà trọ không khóa cổng nên lén lút đi vào. Tại phòng trọ của bà Nguyễn Thị T, T đã trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen. Sau đó, T đem chiếc điện thoại di động này bán cho một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực Lầu 7, phường VP với giá 1.200.000 đồng.

Vụ 6: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 04/3/2020, tại đây nhà trọ có địa chỉ số 28/12 đường Phan Đình G, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T phát hiện không khóa cổng nên lén lút đi vào. Tại phòng trọ của ông Mai Thanh Tr, T dùng tuốc – nơ – vít tháo khoen cửa phòng, rồi lén lút đi vào bên trong trộm cắp 01 lọ nước hoa; 01 nhẫn kim loại màu vàng và một xấp tờ tiền Việt Nam đồng, có mệnh giá 200 đồng và 500 đồng. Sau đó, T tiếp tục dùng tuốc – nơ – vít tháo khoen cửa phòng trọ của bà Nguyễn Thị Hồng L và lấy trộm 01 túi xách màu nâu, hiệu Hermes.

Theo kết luận định giá tài sản số 189/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Z kết luận: 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H1-563.50, có giá trị: 14.235.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5A Prime, có giá trị: 900.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu vàng, có giá trị: 3.190.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu đen, có giá trị: 3.190.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Huawei GR5, có giá trị: 1.100.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, có giá trị: 5.790.000 đồng. 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, màu đỏ, có giá trị: 5.790.000 đồng. Điện thoại di động hiệu Iphone 5S, màu xám và đồng hồ đeo tay hiệu Police không định giá được.

Theo kết luận định giá tài sản số 305/KL-HĐĐGTS ngày 16/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Z kết luận: 01 lắc bông trơn 3 hộp varsace (vàng 61%), trọng lượng 3.192 chỉ, có giá trị:

8.937.600 đồng. 01 nhẫn tỳ hưu trắng (vàng 61%), trọng lượng 0.68 chỉ, có giá trị: 1.904.000 đồng. 01 mặt xỏ tỳ hưu (vàng 61%), trọng lượng 1.111 chỉ, có giá trị: 3.110.800 đồng. 02 Đồng hồ, 01 dây chuyền kim loại bạc, 01 nhẫn kim loại bạc, 03 đôi bông tai kim loại bạc không định giá được.

Theo kết luận định giá tài sản số 117/KL-HĐĐGTS ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Z kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 3 - 32 GB có giá trị: 1.450.000 đồng.

Tại văn bản số 282/HĐĐG ngày 06/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Z, xác định: không có cơ sở định giá đối với các tài sản: 01 nhẫn kim loại màu vàng, 01 lọ nước hoa, 01 túi xách hiệu Hermes, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

Tại văn bản số 61/HĐĐG ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân thành phố Z xác định, không có cơ sở định giá đối với tài sản là 01 nhẫn kim loại màu vàng.

Đến ngày 08/4/2020, qua truy xét, Công an thành phố Nha Trang đã tiến hành đưa Nguyễn Văn Tài về trụ sở làm việc. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Nguyễn Văn Tài khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn Tài trộm cắp được là **52.597.400 đồng**.
(Năm mươi hai triệu năm trăm chín mươi bảy ngàn bốn trăm đồng).

Ngoài ra, Nguyễn Văn Tài còn khai nhận: khoảng tháng 12/2019, tại nhà có địa chỉ số 448 đường 23/10, Tài đã thực hiện việc trộm cắp của một người (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) một số tài sản, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Goly; 01 đồng hồ và số tiền 245.000 Việt Nam đồng.

Cáo trạng số 254/CT-VKSNT ngày 24 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố Nguyễn Văn Tài về tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Z giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được Hội đồng xét xử thẩm vấn công khai. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 04 năm đến 05 năm tù; Về trách nhiệm dân sự; Về vật chứng vụ án và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Tại phiên tòa, bị hại Lê Thị H, Nguyễn Thị Hồng L có đơn xin xét xử vắng mặt; Các bị hại khác và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Nguyễn Văn T không có nghề nghiệp ổn định, lấy việc trộm cắp tài sản làm nguồn sống chính và trong khoảng thời gian từ tháng 4 năm 2019 đến tháng 4 năm 2020, trên địa bàn thành phố Z, Nguyễn Văn T đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ 1: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08/4/2019, tại nhà số 266/75 đường Thống Nhất, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 3 màu đen có giá trị 4.640.000 đồng của ông Quảng Đại T; 01 điện thoại di động hiệu Huawei GR5 màu đen, 01 điện thoại di động Iphone 6S, màu đen, có giá trị 4.290.000 đồng của ông Quảng Đại N.

Vụ 2: Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/01/2020, tại nhà có địa chỉ số 21 đường Bến Cá, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 điện di động hiệu Iphone 7 Plus màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu đỏ, có tổng giá trị 11.580.000 đồng của bà Lê Thị H.

Vụ 3: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/02/2020, tại dãy nhà trọ có địa chỉ số 118/48 đường Trần Quý C, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5A, màu xám và xe máy hiệu Yamaha Sirius, màu xám đen, biển kiểm soát số 79H1-563.50, có tổng giá trị 15.135.000 đồng của ông Phạm Hữu H.

Vụ 4: Khoảng 05 giờ 00 phút ngày 03/02/2020, tại dãy nhà trọ có địa chỉ số 118/48 đường Trần Quý C, phường PS, thành phố Z, Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp số tiền 3.000.000 Việt Nam đồng; 01 lắc tay bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn titanium bằng kim loại màu vàng; 01 nhẫn kim loại màu vàng; 01 mặt xỏ tỷ hươu; 01 dây chuyền kim loại màu bạc; 01 nhẫn kim loại màu bạc; 03 đôi hoa tai kim loại màu bạc; 02 đồng hồ không rõ hiệu; có tổng giá trị 16.952.400 đồng của bà Nguyễn Thị Hồng L.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Văn T đã trộm cắp được là **52.597.400 đồng**.
(Năm mươi hai triệu năm trăm chín mươi bảy ngàn bốn trăm đồng).

Như vậy, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác, tài sản chiếm đoạt được trong mỗi vụ có giá trị từ 2.000.000 đồng trở lên, ngoài ra bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, với tình tiết định khung hình phạt được quy định tại các điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ

luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 254/CT-VKSNT ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân; Làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, thể hiện tính tham lam, tư lợi và coi thường pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân vẫn bất chấp, thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Bị cáo đã phạm tội 02 lần trở lên nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự cho bị cáo T. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về cùng hành vi phạm tội; Đã bị kết án, có thời gian cải tạo nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; Có như vậy mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về tổng hợp hình phạt đối với bị cáo:

Tại Bản án số 249/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Z, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt 04 năm tù về tội: “*Cướp giật tài sản*” và 03 năm tù về tội: “*Trộm cắp tài sản*”. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/4/2020 nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt của các bản án và buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung.

[6] Đối với hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5S của ông Quảng Trọng T; 01 đồng hồ đeo tay hiệu Police của ông Quảng Đại N; 01 nhẫn bằng kim loại màu vàng, 02 đồng hồ, 01 sợi dây chuyền kim loại bạc, 01 nhẫn bạc, 03 đôi tai kim loại bạc, 01 túi màu nâu hiệu Hermes của bà Nguyễn Thị Hồng L; 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen của bà Nguyễn Thị Th; 01 chai nước hoa, 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng của ông Mai Thanh T không định giá được nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn T.

Đối với số tiền mà Nguyễn Văn T trộm cắp được của ông Mai Thanh T, không xác định được chính xác số tiền cụ thể và ông T cũng không yêu cầu giải quyết nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị can Nguyễn Văn T.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản do Nguyễn Văn T thực hiện vào tháng 12/2019 tại nhà có địa chỉ số 448, đường 23/10, xã VH, thành phố Z, hiện chưa xác định được người bị hại, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đang tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với các đối tượng đã mua các tài sản do Nguyễn Văn T trộm cắp được mà có, hiện chưa xác minh được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z đang tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ, khi có đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z thu giữ:

- 01 điện thoại di động hiệu Goly; 01 đồng hồ đeo tay: Chưa xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 tua vít: là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z)

[8] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt các bị hại Lê Thị H, Phạm Hữu H, Lê Thị Hồng L yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản cụ thể: Bà Lê Thị H: 10.000.000 đồng. Ông Phạm Hữu H: 15.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Hồng L: 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với mức yêu cầu bồi thường thiệt hại do những người bị hại nêu trên đưa ra nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo và buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bà Lê Thị H số tiền 10.000.000 đồng; Ông Phạm Hữu H số tiền: 15.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Hồng L số tiền: 20.000.000 đồng.

Các bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c, g khoản 2 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** (*Tên gọi khác là Dư*) **04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng** tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp với hình phạt 07 (*Bảy*) năm tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, “*Trộm cắp tài sản*” của Bản án số 249/2021/HSST ngày 24 tháng 12 năm 2021. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt chung của các bản án là **11 (Mười một) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ 29 tháng 4 năm 2020.

2. **Về vật chứng vụ án:** Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố Z xử lý theo quy định của pháp luật: 01 điện thoại di động hiệu Goly; 01 đồng hồ đeo tay.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 tua vít

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/9/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Z và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Z).

3. **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 587 và Điều 589 Bộ luật dân sự; Bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho bà Lê Thị H số tiền 10.000.000 đồng; Ông Phạm Hữu H số tiền: 15.000.000 đồng và bà Nguyễn Thị Hồng L số tiền: 20.000.000 đồng.

Các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan khác vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

4. **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Z;
- Công an TP. Z;
- Thi hành án dân sự Z;
- Lưu: Ấn văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG